

Bản án số: 359 /2024/DS-ST
Ngày 24 – 9 – 2024
V/v tranh chấp hợp đồng vay

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Lương Tiến Sĩ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Hoàng Khởi

Ông Võ Sĩ Hùng

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thúy Kiều – Là Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Trong ngày 24 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 483/2024/TLST-DS, ngày 11 tháng 7 năm 2024 về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 397/2024/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 8 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần A; Địa chỉ: Số 40-42-44 Phạm Hồng Thái, phường Vĩnh Thanh V, thành phố B, Tỉnh C.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Ngọc M, chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Trung V, chức vụ: Phó tổng giám đốc.

Người được ủy quyền lại: Ông Trịnh Phú C – chức vụ: chuyên viên xử lý nợ thẻ và tài chính vi mô – phòng xử lý nợ Ngân hàng thương mại cổ phần A. Xin vắng mặt.

Bị đơn: Bà Lê Thị Trường A, Sinh năm: 1991; Địa chỉ: nhà không số, đường Trương Phùng Xuân, khóm D, Phường G, thành phố H, tỉnh K. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn và lời khai của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: bà Lê Thị Trường A có đến Ngân hàng TMCP A – PGD Thới Bình (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) vay số tiền 260.000.000đ theo Hợp đồng tín dụng từng lần số 138/22/HĐTD/2003-12865 ngày 07/4/2022, mục đích vay: bổ sung vốn mua xe ô tô, thời hạn vay: 84 tháng, lãi suất vay: 12,6%/năm. Lãi suất nợ quá hạn: bằng 150% lãi suất vay tại thời điểm chuyển nợ quá hạn; Lãi suất lãi chậm trả: 10%/năm; Hình thức thanh toán: trả lãi hàng tháng. Trả gốc hàng tháng. Hợp đồng tín dụng nêu trên được bảo đảm bởi Hợp đồng thế chấp máy móc, thiết bị, phương tiện vận tải số 138/22/HĐTC-MMTB/2003-12865

ngày 07/4/2022 được ký kết giữa đại diện Ngân hàng với bà Lê Thị Trường A, tài sản thế chấp là xe ô tô tải, nhãn hiệu SUZUKI, số loại: CARRY; số máy: K15BT1319438; số khung: MHYHDC61 TMJ914580; màu sơn: trắng; số chỗ ngồi: 2; dung tích: 1496; biển kiểm soát: 69C - 076.37 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 005127 do Phòng Cảnh sát giao thông - Công an tỉnh Cà Mau cấp ngày 07/4/2022 đứng tên bà Lê Thị Trường A. Tài sản thế chấp được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại thành phố Hồ Chí Minh ngày 07/4/2019. Quá trình vay vốn, bà Lê Thị Trường A đã thanh toán nợ cho Ngân hàng được tổng số tiền là 71.277.816đ thì ngưng đến nay. Tính đến ngày 24/09/2024 bà Lê Thị Trường An còn nợ Ngân hàng tổng số tiền vốn và lãi là 283.729.312đ. Đối với tài sản thế chấp để đảm bảo nợ vay là xe ô tô tải, biển kiểm soát: 69C - 076.37 nêu trên thì Ngân hàng không yêu cầu giải quyết trong vụ án này, khi có phát sinh tranh chấp sẽ tiến hành khởi kiện bằng một vụ án khác.

Đối với bà Lê Thị Trường A trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa và triệu tập họp lệ nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do, nên vụ án được tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN :

[1] Về thủ tục tố tụng: ông Trịnh Phú C là người đại diện của nguyên đơn xin được xét xử vắng mặt và bà Lê Thị Trường A đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt các đương sự theo luật định.

[2] Về nội dung tranh chấp giữa các đương sự được xác định là hợp đồng vay tài sản. Hội đồng xét xử thấy rằng việc giao dịch của các đương sự là có thật xảy ra, điều này được thể hiện tại hợp đồng tín dụng và hợp đồng ngày 07/4/2022. Quá trình vay phía bị đơn không trả vốn lãi đúng theo thỏa thuận nên đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán mà đôi bên đã ký kết tại hợp đồng, do đó phía ngân hàng yêu cầu bà A thanh toán tổng số nợ vốn và lãi tính đến ngày 24/9/2024 với số tiền 283.729.312đ là có căn cứ nên được chấp nhận.

Đối với tài sản thế chấp để đảm bảo nợ vay là chiếc xe ô tô tải, biển kiểm soát: 69C - 076.37 Ngân hàng không yêu cầu giải quyết trong vụ án này, khi có phát sinh tranh chấp sẽ tiến hành khởi kiện bằng một vụ án khác, xét thấy đây là quyền tự định đoạt của đương sự nên không đặt ra việc xem xét giải quyết.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch bà An phải chịu theo quy định. Ngân hàng thương mại cổ phần A được hoàn lại khoản tiền tạm ứng án phí đã dự nộp khi bản án có hiệu lực.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng; Căn cứ Điều 26 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng thương mại cổ phần A. Buộc bà Lê Thị Trường A thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần A tổng số tiền vốn và lãi là 283.729.312đ

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp, hợp đồng tín dụng, các bên thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho

vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch bà Lê Thị Trường A phải chịu 14.163.965đồng (*chưa nộp*). Ngân hàng thương mại cổ phần A không phải chịu. Ngày 10 tháng 7 năm 2024 Ngân hàng thương mại cổ phần A đã dự nộp 6.809.000đồng tại lai số 0009007 tại chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau được hoàn lại toàn bộ khi bản án có hiệu lực.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND thành phố Cà Mau
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ
- Lưu án văn
- Lưu TM (TANDTPCM)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lương Tiến Sĩ

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lương Tiến Sĩ

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- *TAND tỉnh Cà Mau;*
- *VKSND thành phố Cà Mau*
- *Các đương sự*
- *Lưu hồ sơ*
- *Lưu án văn*
- *Lưu TM (TANDTPCM)*

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lương Tiến Sĩ

Nơi nhận

- TAND tỉnh Cà Mau
- VKSND thành phố Cà Mau
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ
- Lưu án văn
- Lưu TM (TANDTPCM)

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lương Tiến Sĩ